



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

MỘT SỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC ĐIỀU HÀNH GIÁ XĂNG DẦU

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong 15 ngày trước ngày 05 tháng 4 năm 2016 là 51,177 USD/thùng xăng RON 92; 45,681 USD/thùng dầu diesel 0.05S; 47,881 USD/thùng dầu hỏa; 181,036 USD/tấn dầu mazut 180CST 3.5S (*Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày gần đây*).

Như vậy, bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới tại kỳ điều hành này so với kỳ điều hành trước liền kề tăng +1,228 USD/thùng đối với xăng RON 92 (tương ứng +2,5%); giảm -0,172 USD/thùng đối với dầu diesel 0.05S (tương ứng -0,4%); giảm -0,628 USD/thùng đối với dầu hỏa (tương ứng -1,4%); tăng +1,588USD/tấn đối với dầu mazut 180CST 3.5S (tương ứng +0,9%).

Thực hiện quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC; với mục đích góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, nhằm giảm chi phí đầu vào của doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh, hỗ trợ đời sống sinh hoạt của người dân, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Thuế nhập khẩu bình quân trong công thức tính giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4536/BTC-QLG ngày 05 tháng 4 năm 2016, thuế nhập khẩu bình quân áp dụng trong công thức tính giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu trong quý II năm 2016 như sau:

- Mặt hàng xăng: 18,35% (mức thuế nhập khẩu bình quân áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng xăng tại kỳ điều hành ngày 21 tháng 3 năm 2016 theo Công văn số 189/BTC-QLG ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính là 18,08%);

- Mặt hàng dầu diesel: 2,32% (mức thuế nhập khẩu bình quân áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng dầu diesel tại kỳ điều hành ngày 21 tháng 3 năm 2016 theo Công văn số 189/BTC-QLG ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính là 0,60%);

- Mặt hàng dầu mazut: 0% (mức thuế nhập khẩu bình quân áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng dầu mazut tại kỳ điều hành ngày 21 tháng 3 năm 2016 theo Công văn số 189/BTC-QLG ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính là 0,03%);

- Mặt hàng dầu hỏa: 0% (bằng mức thuế nhập khẩu bình quân áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng dầu hỏa tại kỳ điều hành ngày 21

tháng 3 năm 2016 theo Công văn số 189/BTC-QLG ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính).

2. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

2.1. Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

2.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như sau:

- Xăng khoáng: 800 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 1.047 đồng/lít);
- Xăng E5: 830 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 1.115 đồng/lít);
- Dầu diesel: 1.017 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 983 đồng/lít);
- Dầu hỏa: 887 đồng/lít (kỳ trước chi sử dụng 909 đồng/lít);
- Dầu mazut các loại: 271 đồng/kg (kỳ trước chi sử dụng 231 đồng/kg).

3. Sau khi thực hiện trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu như mục 1 nêu trên, **giá các mặt hàng xăng dầu điều chỉnh như sau:**

- Xăng RON 92 tăng 518 đồng/lít;
- Xăng E5 tăng 551 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S giữ ổn định giá;
- Dầu hỏa giữ ổn định giá;
- Dầu mazut 180CST 3.5S giữ ổn định giá.

Như vậy, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn:

- Xăng RON 92: không cao hơn 14.940 đồng/lít;
- Xăng E5: không cao hơn 14.442 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 9.873 đồng/lít;
- Dầu hỏa: không cao hơn 8.905 đồng/lít;
- Dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 7.225 đồng/kg.

4. Thời gian thực hiện

- Trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 17 giờ 00 ngày 05 tháng 4 năm 2016.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quy định nhưng **không sớm hơn 17 giờ 00 ngày 05 tháng 4 năm 2016.**

- Kể từ 17 giờ 00 ngày 05 tháng 4 năm 2016, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố cho đến trước ngày Liên Bộ

Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư Liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC.

Liên Bộ Công Thương - Tài chính gửi tới các cơ quan thông tin đại chúng để kịp thời đưa thông tin, định hướng dư luận đồng thuận với chủ trương điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, phối hợp của các Quý cơ quan, đơn vị./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày*
(21/3/2016 - 04/4/2016)

TT	Ngày	X92	Dầu hoả	DO 0,05	FO 3,5S
15	21/3/16	50.580	48.540	47.080	182.240
14	22/3/16	51.860	48.990	47.390	186.910
13	23/3/16	53.100	49.310	47.720	186.740
12	24/3/16	51.690	48.080	46.410	182.210
11	25/3/16				
10	26/3/16				
9	27/3/16				
8	28/3/16	52.760	48.120	46.310	185.210
7	29/3/16	51.680	47.230	45.060	180.410
6	30/3/16	51.850	47.560	44.990	181.070
5	31/3/16	50.360	47.050	44.340	174.550
4	1/4/16	49.620	47.880	44.920	179.110
3	2/4/16				
2	3/4/16				
1	4/4/16	48.270	46.050	42.590	171.910
	Bquân	51.177	47.881	45.681	181.036

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).